

Số: 17/2021/QĐST-DS

Sơn Dương, ngày 09 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01/6/2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 56/2021/TLST-DS, ngày 12 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần M

Địa chỉ công ty: Thôn T, xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngụy Như Tiến D, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Chị Ma Thị H, sinh năm 1977.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Triệu Văn D, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm trả nợ: Chị Ma Thị H và anh Triệu Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần M số tiền gốc là 40.144.333đ (Bốn mươi triệu một trăm bốn mươi bốn nghìn ba trăm ba mươi ba đồng), trong đó chia ra: Chị Ma Thị H có nghĩa vụ thanh toán 20.072.166đ (Hai mươi triệu không trăm bảy mươi hai nghìn một trăm sáu mươi sáu đồng). Anh Triệu Văn D có nghĩa vụ thanh toán 20.072.166đ (Hai mươi triệu không trăm bảy mươi hai nghìn một trăm sáu mươi sáu đồng).

Khoản tiền phải trả kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu chị H, anh D chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của toàn bộ vụ án là 1.003.608đ (Một triệu không trăm linh ba nghìn sáu trăm linh tám đồng). Chia ra cụ thể: Công ty cổ phần M phải chịu 501.804đ (Năm trăm linh một nghìn tám trăm linh tư đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.253.608đ (Một triệu hai trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm linh tám đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003794 ngày 12/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương. Công ty cổ phần M đã nộp đủ án phí. Trả lại cho Công ty cổ phần M số tiền chênh lệch là 751.804đ (Bảy trăm năm mươi một nghìn tám trăm linh tư đồng)

Chị Ma Thị H và anh Triệu Văn D mỗi người phải chịu 250.902đ (Hai trăm năm mươi nghìn chín trăm linh hai đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- T.H.A DS huyện Sơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Tuấn Linh

